

Số: 2.111/2023/EIB-TGD

V/v công bố thông tin báo cáo tài chính riêng lẻ
và hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán của Eximbank

.....HCM..... ngày 17 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM****1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam**- Mã chứng khoán: **EIB**- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê
Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

- Điện thoại: (028) 3821 0056

Fax: (028) 3914 2457

- Email: eximbank.cbtt@eximbank.com.vnWebsite: <https://eximbank.com.vn>**2. Nội dung thông tin công bố**

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán.

- Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế năm 2022 đã kiểm toán so với năm trước.

**3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng kể từ
ngày 17/03/2023 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn>.**Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp
nhất năm 2022 đã kiểm toán
- Giải trình biến động lợi nhuận
sau thuế năm 2022 đã kiểm toán so
với năm trước

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. KTTH&T.

**Võ Văn Dũng**



.....HCM..... ngày 17 tháng 03 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 17/03/2023;

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế năm 2022 đã kiểm toán thay đổi so với năm trước như sau:

1. Đối với BCTC riêng lẻ

Lợi nhuận sau thuế riêng lẻ năm 2022 đã kiểm toán là 2.944.377 triệu đồng, tăng 1.923.294 triệu đồng (tỷ lệ tăng 188,36%) so với năm trước. Cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	5.582.871	3.516.414	2.066.457	58,77
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	507.963	426.057	81.906	19,22
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	606.104	394.214	211.890	53,75
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	87.550	91.599	(4.049)	(4,42)
Lãi thuần từ hoạt động khác	455.574	242.808	212.766	87,63
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	5.643	67.950	(62.307)	(91,70)
Chi phí hoạt động	3.434.424	2.488.869	945.555	37,99
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	103.590	990.124	(886.534)	(89,54)
Tổng lợi nhuận trước thuế	3.707.691	1.260.049	2.447.642	194,25
Lợi nhuận sau thuế	2.944.377	1.021.083	1.923.294	188,36

(i) Năm 2022 Eximbank đạt được mức tăng trưởng tốt về quy mô và hiệu quả hoạt động. Cụ thể tổng tài sản tăng 11,6%, đạt 103% kế hoạch; huy động vốn tăng 8,2%, đạt 101% kế hoạch; dư nợ cấp tín dụng tăng 13%, đạt 103% kế hoạch. Bên cạnh đó, sau giai đoạn giãn cách do ảnh hưởng của dịch Covid-19, kinh tế đang dần phục hồi trở lại, khách hàng vay có nguồn thu nhập để trả nợ. Do đó, ngoài các khoản lãi dự thu hàng ngày, Ngân hàng thu hồi được nợ lãi của các khoản nợ quá hạn nhóm 2-5, lãi của các khoản nợ cơ cấu do ảnh hưởng dịch Covid-19, nợ gốc đã được xử lý bằng dự phòng rủi ro. Lãi suất tiền gửi

1 ✓

tại các tổ chức tín dụng trong nước và ngoài nước tăng đã đóng góp vào thu nhập lãi. Vì vậy, các khoản thu nhập từ hoạt động kinh doanh hầu hết đều tăng mạnh so với năm trước, cụ thể:

- + Thu nhập lãi thuần tăng 2.066.457 triệu đồng (tỷ lệ tăng 58,77%) so với năm trước.
- + Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 81.906 triệu đồng (tỷ lệ tăng 19,22%) so với năm trước.
- + Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng 211.890 triệu đồng (tỷ lệ tăng 53,75%) so với năm trước.
- + Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư giảm 4.049 triệu đồng (tỷ lệ giảm 4,42%) so với năm trước.
- + Thu nhập từ hoạt động khác tăng 212.766 triệu đồng (tỷ lệ tăng 87,63%) so với năm trước.
- (ii) Chi phí hoạt động tăng 945.555 triệu đồng so với năm trước.
- (iii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 886.534 triệu đồng so với năm trước.

2. Đối với BCTC hợp nhất

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán là 2.945.752 triệu đồng, tăng 1.980.315 triệu đồng (tỷ lệ tăng 205,12%) so với năm trước. Cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	5.591.971	3.524.302	2.067.669	58,67
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	513.815	432.865	80.950	18,70
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	606.104	394.214	211.890	53,75
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	87.550	99.397	(11.847)	(11,92)
Lãi thuần từ hoạt động khác	482.982	253.832	229.150	90,28
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	5.643	4.739	904	19,08
Chi phí hoạt động	3.475.409	2.514.159	961.250	38,23
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	103.590	990.124	(886.534)	(89,54)
Tổng lợi nhuận trước thuế	3.709.066	1.205.066	2.504.000	207,79
Lợi nhuận sau thuế	2.945.752	965.437	1.980.315	205,12

Lý do tương tự như Báo cáo tài chính riêng lẻ.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (đề b/c)
- Lưu. KTTH&T.



KI. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 Nguyễn Hồ Hoàng Vũ